TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 41

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Trong số thập phân 617,087, chữ số 8 thuộc hàng nào?

A. hàng phần mười **B.** hàng chục

C. hàng phần trăm **D.** hàng phần nghìn

Câu 2. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 12,425 đến hàng phần mười ta được:

A. 12,5 **B.** 12,4 **C.** 12,6 **D.** 12,43

Câu 3. *(0,5 điểm)* Một sợi dây dài 51,48 m, sợi dây thứ hai dài hơn sợi dây thứ nhất 10,5 m. Cả hai sợi dây dài:

A. 113,36 m **B.** 61,98 m **C.** 113,46 m **D.** 92,46 m

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 3/5 + 7/10 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 21/50 **B.** 7/5 **C.** 10/15 **D.** 13/10

Câu 5. *(0,5 điểm)* 44,319 : 100 = ……

A. 0,44319 **B.** 4,4319 **C.** 44 319 **D.** 443,19

Câu 6. *(0,5 điểm)* 2 km² = …… ha

A. 20 000 **B.** 2000 **C.** 200 **D.** 20

Câu 7. *(0,5 điểm)* 7 m² 76 dm² = …… m²

A. 776 **B.** 7,076 **C.** 7,76 **D.** 14,6

Câu 8. *(0,5 điểm)* Hình tam giác có độ dài đáy 16 cm, chiều cao 16 cm. Diện tích hình tam giác là:

A. 256 cm² **B.** 64 cm² **C.** 32 cm² **D.** 128 cm²

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Nhân một số thập phân với 0,1 ta chuyển dấu phẩy sang trái một chữ số	
b) Hỗn số 2 1/2 bằng 2,1	
c) Làm tròn 14,56 đến số tự nhiên gần nhất được 16	
d) Đường kính của hình tròn gấp 2 lần bán kính	

Câu 10. *(1 điểm)* Tính bằng cách thuận tiện:

a) 2,5 × 3,08 × 4 = ……

b) 6,26 × 2,5 + 6,26 × 7,5 = ……

c) 17,8 + 18,1 + 0,2 + 0,9 = ……

Câu 11. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 344,11 + 91,2 = …….

b) 271,4 − 19,13 = …….

c) 54,1 × 2,1 = …….

d) 36,24 : 2,4 = …….

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1 m 4 cm = ……. m

b) 3 kg 86 g = ……. kg

c) 9 km² = ……. ha

d) 8900 m² = ……. ha

Câu 13. *(1 điểm)* Một thửa ruộng hình thang ABCD có đáy lớn AB = 78 m, đáy bé DC = 29 m, chiều cao 34 m (như hình). Trung bình cứ 1 m² thu hoạch được 0,8 kg thóc. Hỏi thửa ruộng đó thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

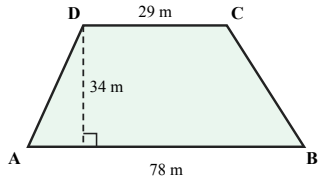

a) Diện tích thửa ruộng: ……. m²

b) Số thóc thu hoạch được: ……. kg

Câu 14. *(1 điểm)* Ngày thứ nhất cửa hàng bán được 28,5 kg gạo, ngày thứ hai bán ít hơn ngày thứ nhất 6,1 kg, ngày thứ ba bán được 18,55 kg. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

a) Ngày thứ hai bán được: ……. kg

b) Cả ba ngày bán được: ……. kg

c) Trung bình mỗi ngày bán được: ……. kg

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 41

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	B	C	D	A	C	C	D

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Câu 10.

a) $(2{,}5 \times 4) \times 3{,}08 = 10 \times 3{,}08 = 30{,}8$

b) $6{,}26 \times (2{,}5 + 7{,}5) = 6{,}26 \times 10 = 62{,}6$

c) $(17{,}8 + 0{,}2) + (18{,}1 + 0{,}9) = 18 + 19 = 37$

Câu 11.

a) $344{,}11 + 91{,}2 = 435{,}31$

b) $271{,}4 - 19{,}13 = 252{,}27$

c) $54{,}1 \times 2{,}1 = 113{,}61$

d) $36{,}24 : 2{,}4 = 15{,}1$

Câu 12.

a) 1,04

b) 3,086

c) 900

d) 0,89

Câu 13.

Diện tích: $(78 + 29) \times 34 : 2 = 1819$ (m²)

Số thóc: $1819 \times 0{,}8 = 1455{,}2$ (kg)

Câu 14.

Ngày thứ hai: $28{,}5 - 6{,}1 = 22{,}4$ (kg)

Cả ba ngày: $28{,}5 + 22{,}4 + 18{,}55 = 69{,}45$ (kg)

Trung bình: $69{,}45 : 3 = 23{,}15$ (kg)